

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
ĐẢNG ỦY ỦY BAN NHÂN DÂN

*

Số 1234 -CV/ĐU

*V/v triển khai thực hiện Kết luận
số 213-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục
thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày
24/3/2020 của Ban Bí thư*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Cần Thơ, ngày 13 tháng 02 năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

Thực hiện Kế hoạch số 42-KH/TU ngày 13/02/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai,

Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các địa phương, sở, ngành chức năng có liên quan cụ thể hóa Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy bằng các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình cụ thể, bảo đảm linh hoạt, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố, ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; tăng cường theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 213-KL/TW và Kế hoạch 42-KH/TU ngày 13/02/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy.

Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố thông báo đến Ủy ban nhân dân thành phố biết và thực hiện.

(Đính kèm Kế hoạch số 42-KH/TU của Ban Thường vụ Thành ủy).

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Văn phòng Thành ủy,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy,
- Thường trực Đảng ủy,
- Lưu VP, BTGDV Đảng ủy. Hải

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Hồ Truyền Thống

KẾ HOẠCH

thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

Thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai (viết tắt là Kết luận số 213-KL/TW), Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả Kết luận số 213-KL/TW và Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư; xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn thành phố.

2. Cụ thể hóa các nội dung của Kết luận số 213-KL/TW thành mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố; bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cấp, từng ngành.

3. Tổ chức thực hiện quản lý rủi ro thiên tai theo hướng tổng hợp, liên vùng, liên ngành; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; lấy phòng ngừa là chính, chủ động từ sớm, từ xa; gắn với phương châm “Bốn tại chỗ, Ba sẵn sàng”, xây dựng cộng đồng an toàn, nâng cao năng lực chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu.

4. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước, xã hội và Nhân dân; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, tiết kiệm, bền vững; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, hướng tới phát triển bền vững.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Chủ động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; nâng cao năng lực chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu; giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản của Nhà nước và Nhân dân; góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, hướng tới phát triển bền vững.

- Đến năm 2030, thành phố cơ bản đáp ứng yêu cầu chống chịu trước các loại hình thiên chủ yếu. Đến năm 2050, chủ động phòng, chống thiên tai; ứng phó kịp thời với các tình huống thiên tai, thảm họa; phục hồi, tái thiết nhanh, xây dựng lại tốt hơn.

2. Mục tiêu cụ thể

- Quán triệt sâu sắc quan điểm chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, tôn trọng quy luật tự nhiên, bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Riêng năm 2026, tập trung rà soát, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, định hướng của Đảng thông qua việc xây dựng, ban hành các văn bản, cơ chế, chính sách về phòng, chống thiên tai và các lĩnh vực có liên quan; bảo đảm phù hợp với thực tiễn của từng địa phương.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, coi đây là giải pháp then chốt, đột phá.

- Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các quỹ, nguồn viện trợ, tài trợ và sự tham gia đóng góp của tổ chức, người dân; trong đó, Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, đồng thời huy động tối đa các nguồn lực trong và ngoài nước.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị tăng cường quán triệt sâu sắc quan điểm chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, tôn trọng quy luật tự nhiên, bảo đảm phát triển bền vững; gắn yêu cầu phòng, chống thiên tai với việc hạch toán đầu tư các dự án, công trình đầu tư; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với xác định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm hiệu quả trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai”, Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc phân công, phân cấp, xác định rõ trách nhiệm, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm “Bốn tại chỗ, Ba sẵn sàng”.

- Chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn xã hội. Nâng cao kiến thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là ở cơ sở; tăng cường hướng dẫn kỹ năng nhận biết, ứng phó thiên tai cho cộng đồng, đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương.

2. Tổ chức triển khai thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Trong năm 2026, tập trung rà soát, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, định hướng của Đảng thông qua hệ thống văn bản, cơ chế, chính sách về phòng, chống thiên tai và các lĩnh vực liên quan; bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi và phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, yêu cầu thiết kế đối với hệ thống hạ tầng trọng yếu như đê điều, hồ đập, công trình thoát lũ, hạ tầng năng lượng, thông tin liên lạc,... đáp ứng yêu cầu chống chịu trước các loại hình thiên tai cực đoan.

- Chỉ đạo rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến danh mục, quy trình xuất, cấp hàng dự trữ quốc gia đáp ứng kịp thời giải quyết trong tình huống khẩn cấp; hoàn thiện các quy trình vận hành các hệ thống thủy lợi, đê bao, bờ bao, cống ngăn triều, âu thuyền, bảo đảm tiêu thoát nước, phòng tránh lũ, xâm nhập mặn; có cơ chế huy động nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và khuyến khích, hỗ trợ phát triển các quỹ, định chế tài chính, tín dụng tham gia hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai.

- Chỉ đạo xây dựng, hoàn chỉnh Kế hoạch phòng, chống thiên tai hàng năm, giai đoạn 5 năm; thường xuyên cập nhật các phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão, triều cường, xâm nhập mặn và phương án ứng phó theo cấp độ rủi ro thiên tai; xác định cụ thể các khu vực, cơ sở, địa điểm tránh, trú, sơ tán dân; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư sẵn sàng ứng cứu kịp thời khi có tình huống thiên tai xảy ra.

- Bảo đảm yêu cầu phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trong quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; lồng ghép yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quy hoạch, đầu tư xây dựng đô thị, khu dân cư, công trình hạ tầng; tăng cường bảo vệ không gian thoát lũ trên các lưu vực sông, lòng sông; hạn chế gia tăng rủi ro thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

3. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát thiên tai bảo đảm kịp thời, đủ độ tin cậy

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai. Tăng đầu tư cho nghiên cứu cơ bản về các loại hình thiên tai, xây dựng cơ sở khoa học và các mô hình dự báo tiên tiến; hiện đại hóa hệ thống quan trắc, giám sát đa tầng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ viễn thám, ảnh vệ tinh, máy bay không người lái (UAV), mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) và khoa học máy tính phân tích dữ liệu lớn trong dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát, quản lý rủi ro thiên tai. Nghiên cứu triển khai các giải pháp đột phá nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi để thích ứng, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gắn với phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tiếp nhận, kết nối, khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thiên tai và biến đổi khí hậu; cập nhật, bổ sung dữ liệu phục vụ công tác quản lý thiên tai trên địa bàn thành phố theo phân cấp; xây dựng, vận hành nền tảng quản lý thiên tai trên môi trường số của thành phố, từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong phân tích, đánh giá, phân vùng rủi ro; rà soát, cập nhật bản đồ rủi ro thiên tai phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai của thành phố, bảo đảm hoàn thành trong năm 2026.

- Hiện đại hóa hệ thống thông tin cảnh báo sớm tại các cấp chính quyền địa phương và cộng đồng. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, cấp độ rủi ro thiên tai phù hợp với đặc điểm rủi ro thiên tai, điều kiện từng địa phương của thành phố.

- Quan tâm chỉ đạo công tác thông tin phòng, chống thiên tai và truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng. Phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai trong nhà trường, nhất là cấp tiểu học và trung học cơ sở. Tổ chức tập huấn, truyền thông, đào tạo nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng ứng phó các tình huống thiên tai phù hợp với đặc thù thiên tai của từng địa phương.

4. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; đào tạo, bồi dưỡng thu hút đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học, các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước tham gia nghiên cứu, thực hiện, tư vấn về phòng, chống thiên tai. Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện chuyên sâu cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai, cứu nạn, cứu hộ chuyên trách và các lực lượng tại chỗ ở địa phương, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các quỹ, nguồn viện trợ, tài trợ và sự tham gia đóng góp về ý tưởng, nhân lực, tài lực của tổ chức và người dân về thích ứng, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai. Trong đó, Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong việc bảo đảm nguồn lực, đồng thời huy động tối đa các nguồn lực trong và ngoài nước cùng tham gia.

- Đa dạng hóa hình thức huy động nguồn lực và sử dụng hiệu quả nguồn lực theo phân cấp, đúng thẩm quyền. Bố trí nguồn chi ngân sách thích đáng, kết hợp xã hội hóa các nguồn lực hợp pháp. Rà soát, ưu tiên nguồn lực trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và nguồn dự phòng ngân sách hàng năm để tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình tổng thể, dự án trọng điểm về phòng, chống thiên tai; đề xuất các giải pháp đồng bộ, đa mục tiêu theo hướng hiện đại, thông minh, đủ khả năng chống chịu trước thiên tai trong mọi tình huống, trong đó ưu tiên nguồn lực cho các dự án đầu tư công trọng điểm:

(1) Dự án bố trí, sắp xếp dân cư vùng thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai, trọng tâm là dân cư sinh sống ở các vùng sạt lở đất, sạt lở bờ sông, bờ biển, ven biển.

(2) Dự án đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai, trọng tâm là hệ thống đê sông, đê biển, phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển, các hồ chứa nước nhằm bảo đảm an toàn chống lũ, bão thiết kế, phân đầu chống được lũ, bão lịch sử và cao hơn. Đẩy mạnh đầu tư dự án lấn biển kết hợp phòng, chống thiên tai và phát triển kinh tế - xã hội tại một số địa phương.

(3) Dự án phòng, chống ngập lụt đối với một số khu vực đô thị lớn thường xuyên bị ngập lụt.

- Đẩy mạnh hoạt động Quỹ phòng, chống thiên tai; xây dựng kế hoạch thu, quản lý và sử dụng Quỹ đúng quy định, phát huy hiệu quả Quỹ phục vụ công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố.

5. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, củng cố, kiện toàn lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai từ thành phố đến cơ sở

- Kiện toàn tổ chức, lực lượng làm công tác về phòng, chống thiên tai theo hướng chuyên trách, bảo đảm tập trung, thống nhất, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, khắc phục tình trạng phân tán, chồng chéo. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, có năng lực, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chú trọng củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng cứu hộ, cứu nạn và lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở.

- Đổi mới, đa dạng hóa công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và Nhân dân; tăng cường phối hợp giữa các lực lượng chuyên trách, quân đội, công an, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng và triển khai các kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm tính khả thi, thiết thực, sát thực tiễn.

- Từng bước nâng cao năng lực, kỹ năng và các điều kiện bảo đảm để thực thi kịp thời, xử lý linh hoạt các tình huống thiên tai, bảo đảm lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần tại chỗ, phù hợp với các lĩnh vực của sở, ngành và từng địa phương.

- Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường bảo đảm nguồn lực và các điều kiện hoạt động cho cơ quan và lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cùng cấp, đặc biệt là lực lượng xung kích ở cơ sở.

6. Phát triển khoa học, công nghệ và thúc đẩy hợp tác quốc tế về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Xác định phát triển khoa học, công nghệ là nhiệm vụ, giải pháp then chốt và hiệu quả trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Ưu tiên cho nghiên cứu, sản xuất, trang bị công nghệ quan trắc, theo dõi, giám sát, chỉ đạo điều hành, ứng phó với thiên tai. Tiếp tục khuyến khích các doanh nghiệp, cơ quan nghiên cứu đầu tư cho khoa học, công nghệ, hợp tác công - tư; có bộ phận nghiên cứu chuyên sâu, mô phỏng, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ vào phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Khuyến khích ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến để nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, thông tin liên lạc; nâng cao năng lực nghiên cứu theo dõi tình hình biến đổi khí hậu, nước biển dâng; khuyến khích

ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới trong lĩnh vực phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tăng cường đối ngoại, hội nhập và tăng cường hợp tác quốc tế, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm trong các phân tích, dự báo xu hướng biến đổi khí hậu, thời tiết, dự báo thiên tai và phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Tích cực tham gia các sáng kiến, cam kết quốc tế về phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố.

7. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện Kết luận số 213-KL/TW và Kế hoạch này; phát huy vai trò phản biện xã hội, tham gia đóng góp ý kiến trong xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai của Trung ương và thành phố.

- Phát huy vai trò, tập hợp lực lượng, đặc biệt là lực lượng xung kích tại cơ sở; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giáo dục cập nhật kiến thức, kỹ năng, nâng cao nhận thức, năng lực, tính chủ động cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Chủ động xây dựng kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trong tổ chức của mình. Huy động và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ. Phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông để tuyên truyền, giới thiệu, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, gương điển hình tiên tiến trong công tác này.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy các xã, phường và đảng ủy trực thuộc Thành ủy theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả các nội dung Kết luận số 213-KL/TW và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Đồng thời, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Kết luận số 213-KL/TW phù hợp với đặc điểm tình hình, chức năng, nhiệm vụ của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả trong quá trình thực hiện. Tổ chức kiểm tra, giám sát, khen thưởng, biểu dương đối với tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc; kiểm điểm, xem xét trách nhiệm theo thẩm quyền và quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với các cấp ủy đảng, tổ chức đảng,

đảng viên để xảy ra thiệt hại nặng về người và tài sản trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các địa phương, sở, ngành chức năng có liên quan cụ thể hóa Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy bằng các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình cụ thể, bảo đảm linh hoạt, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố, ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; tăng cường theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 213-KL/TW và Kế hoạch này, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện.

3. Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố lãnh đạo Hội đồng nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp nghiên cứu, rà soát, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng, cơ chế, chính sách của Nhà nước liên quan đến công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; căn cứ khả năng ngân sách của thành phố, xem xét bổ sung chi ngân sách cho lĩnh vực phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn thành phố, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền, quán triệt thực hiện Kết luận số 213-KL/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy; chỉ đạo các cơ quan truyền thông, Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ tăng cường thông tin, tuyên truyền về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Đồng thời, chủ trì, phối hợp Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kết luận số 213-KL/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư (để b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/c),
- Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT (để b/c),
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy,
- Các đảng ủy xã, phường và đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành thành phố,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy. TNDT-204

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Đồng Văn Thanh